

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: BÉ LÀ AI

Thứ 2 ngày 07 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Khám phá cái mũi

Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết gọi tên gọi, đặc điểm cấu tạo của mũi . Biết được chức năng của cái mũi trên cơ thể mình .
- Phát triển khả năng quan sát, nhận xét, phán đoán cho trẻ.
- Trẻ hứng thú trong các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Máy vi tính: các hình ảnh minh họa.
- 2 hộp nắp màu xanh có khoét một lỗ bên trong là dầu gió.
- Nước hoa, dầu gió, sáp thơm để các vị trí xung quanh lợp.

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: *Ôn định tổ chức, gây hứng thú*

- Cô cho trẻ hát bài “Cái mũi”
- Chúng mình vừa hát bài hát gì?
- Trong bài hát có nói đến bộ phận gì trên cơ thể?
- Hôm nay cô sẽ cho các con khám phá chiếc mũi xinh nhé.

Hoạt động 2: Khám phá chiếc mũi

- Chiếc mũi xinh của các con đâu?
 - Đầu là sống mũi?
 - Đầu là cánh mũi?
 - Cánh mũi nằm ở đâu?
 - Đầu là lỗ mũi? Tương ứng với 2 cánh mũi ta có mấy lỗ mũi?
 - Bây giờ chúng ta thử tưởng tượng xem nếu không có cái mũi chúng ta sẽ như thế nào?
 - Bịt 1 lỗ mũi lại xem nào? Có thở được không con?
 - Bịt 2 lỗ mũi luôn! Thở được không các con? Lúc này chúng ta phải dùng gì để thở? (bằng miệng)
- À! Bây giờ khép miệng chặt lại luôn! và giữ trong 10 giây nha! 1 2 3...10 mở ra. Các con thấy thế nào?

- Khi bịt mũi ta có thể thở bằng miệng, nhưng khi thở bằng miệng thì chúng ta không ngửi được mùi, và khi khép miệng lại thì chúng ta thế nào? (không thở được).

* *Cô kết luận:* Khi bịt mũi các con sẽ cảm thấy rất khó chịu, không khí không vào cơ thể được. Như vậy mũi rất quan trọng đối với cơ thể, không có mũi chúng ta không thể thở được và không thể tồn tại được đầy các con ạ.

- Trẻ về 4 nhóm. Sau đó cô tặng cho mỗi nhóm một hộp quà.

- Cho trẻ ngửi từng hộp quà và dự đoán xem bên trong là gì.

- Cô mở hộp quà để kiểm tra kết quả xem trẻ đã đoán đúng chưa.

- Nhờ đâu mà con có thể biết đó là mùi dầu gió ?

- Như vậy mũi còn giúp chúng ta phân biệt được mùi đầy các con ạ.

- Giáo dục: Mũi là bộ phận rất quan trọng đối với cơ thể, vì vậy các con phải biết giữ gìn vệ sinh mũi sạch sẽ, đi đường nhớ đeo khẩu trang, không cho những vật gì vào trong lỗ mũi.

Hoạt động 3: Mũi ai tinh hơn

- Cô cho trẻ tìm và phát hiện vị trí nào trong lớp có mùi nước hoa, dầu gió, sáp thơm...

- Kết thúc tiết học: Cô nhận xét tuyên dương trẻ

IV. Đánh giá cuối ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....
.....

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
.....

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....

Thứ 3 ngày 08 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2-3 lần

Thuộc lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2-3 lần theo sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ có kĩ năng chạy nhanh hoặc chạy chậm theo hiệu lệnh của cô, có kĩ năng chơi trò chơi VĐ.
- Trẻ hứng thú trong các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Vạch chuẩn, khăn để chơi trò chơi.
- Sân tập đủ diện tích, sạch sẽ, thoáng mát.

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Khởi động

- Trẻ đi đội hình vòng tròn theo các kiểu đi : đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi thường, đi hom lưng, chạy nhanh, chạy chậm.

Hoạt động 2: Trọng động

- Trẻ về đội hình 3 hàng ngang

***BTPTC: Tập các động tác phát triển chung**

- Tay : Hai tay đưa ra trước lên cao
- Bụng : Đứng quay người sang bên 90 độ
- Chân : Ngồi xổm đứng lên, ngồi xuống liên tục (ĐTNM)
- Bật : Bật nhảy tại chỗ

(Mỗi động tác tập 4 lần *4 nhịp)

*** VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2-3 lần**

- Cho trẻ về 2 hàng ngang quay mặt vào nhau
- Cô giới thiệu tên bài tập vận động.

- Cô tập mẫu:

+ Lần 1: Cô tập mẫu không phân tích động tác.

+Lần 2: Cô tập và phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị: Cô đứng tự nhiên ngay sát vách chuẩn, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh xác xô cô bắt đầu chạy. Chú ý: lắc xác xô nhanh thì cô chạy nhanh hơn. Lắc xác xô chậm thì cô chạy chậm. Khi dừng tiếng xác xô thì cô dừng lại. Sau đó cô về phía cuối hàng đứng.

- Mời 1 trẻ khá lên thực hiện

- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét bạn tập.

- Mời lần lượt từng cá nhân trẻ lên thực hiện

(Cô sửa sai nếu trẻ sai. Lưu ý tư thế thẳng người, thẳng đầu, chân và tay nhịp nhàng khi trẻ vận động)

- Lần 2 cô tăng độ khó lắc xác xô nhanh, chậm nhiều lần hơn để cho trẻ tập.

- Hỏi lại trẻ tên vận động cơ bản. Cho 1 trẻ thử hiện lại bài tập 1 lần.

* ***Trò chơi VĐ "Bịt mắt bắt dê"***

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Cách chơi : Cô cho cả lớp đứng thành vòng tròn. Bạn lên chơi dùng vải để bịt mắt lại. Những bạn còn lại làm những chú dê đi kiếm cỏ ăn. Bạn bịt mắt có nhiệm vụ đi bắt dê. Những bạn dê chạy để không bị bắt .

- Luật chơi: Bạn dê nào bị bắt sẽ phạt nhảy lò cò

- Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần

- Cô nhận xét , động viên trẻ sau mỗi lần chơi.

Hoạt động 3: *Hồi tĩnh*

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập

IV. Đánh giá cuối ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....
.....

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 09 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Thơ "Tâm sự của cái mũi"

Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ. Trẻ đọc thuộc bài thơ.
- Rèn kỹ năng đọc to, rõ ràng mạch lạc và trả lời được các câu hỏi của cô.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ chiếc mũi. Trẻ tích cực tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa bài thơ.

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Ôn định tổ chức, gây hứng thú

- Cô đọc câu đó về cái mũi.

"Nhô cao giữa mặt một mình
Hít thở rất giỏi lại tinh ngửi mùi"
- Đó là cái gì?
- Cô giới thiệu bài thơ "tâm sự của cái mũi" của tác giả Phạm Hỗ

Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ

- Cô đọc thơ lần 1 diễn cảm
 - Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về cái mũi. Cái mũi giúp chúng mình rất nhiều điều như người được hương thơm của lúa, của hoa và còn giúp chúng mình thở nữa đấy.
 - Giảng từ mới: Từ "hương ngọt ngào" có nghĩa là mùi hương rất thơm được lan tỏa ra khắp không gian rộng.
 - Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa
 - Cô cho trẻ đọc thơ cùng cô 3,4 lần
 - Thi đua tố, nhóm, cá nhân đọc
- (Cô động viên khích lệ, sửa sai khi trẻ đọc thơ nếu có)

* **Dàm thoại**

- Các con vừa đọc bài thơ gì?
- Bài thơ do ai sáng tác?
- Bài thơ nói về bộ phận nào trên cơ thể?
- Cái mũi tâm sự với chúng mình điều gì?
- Mũi giúp chúng mình làm gì?
- Mũi giúp chúng ta rất nhiều vì vậy chúng mình phải làm gì để bảo vệ chiếc mũi?
- Giáo dục: Trên cơ thể chúng mình có rất nhiều bộ phận, mỗi bộ phận có chức năng và nhiệm vụ riêng. Mũi cũng là một bộ phận vô cùng quan trọng. Vì vậy các con phải biết giữ gìn vệ sinh và bảo vệ chiếc mũi của mình nhé.
- Cả lớp đọc thơ lại 1 lần.

Hoạt động 3: Kết thúc tiết học:

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ sau giờ học
- Cô và trẻ cùng hát “Cái mũi”

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

.....

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
.....

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....

Thứ 5 ngày 10 tháng 09 năm 2024

Tên hoạt động học: Làm kính che ánh sáng

Thuộc lĩnh vực: PTTM

I/ Các lĩnh vực hướng tới:

1. Khoa học (S): Trẻ biết tên gọi, đặc điểm và công dụng của kính che ánh sáng.
2. Công nghệ (T): Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ phù hợp : Bút, thước, kéo, phán, giấy, bút, dây, bảng để ghi kết quả....
3. Kỹ Thuật (E): Trẻ có khả năng sử dụng quy trình thiết kế kỹ thuật để tạo ra kính che ánh sáng
4. Nghệ thuật (A): Trẻ biết trang trí kính che ánh sáng cho đẹp
5. Toán học (M): Trẻ đếm số lượng mắt kính và số quai deo, đo độ dài và độ rộng của kính.
6. Kĩ năng thế kỉ 21: Trẻ có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.

II/ Chuẩn bị:

- Vải tối màu mềm mịn, độ dày vừa phải, dây chun, kéo.
- Bảng kết quả khám phá.

III/ Quy trình thiết kế kỹ thuật

1.Bước 1: Hỏi (HĐ đón trẻ ngày 09/10/2024)

* Đưa tình huống làm kính che ánh sáng.

- Các con biết gì về cái kính che ánh sáng?

- Có những loại kính nào?

- Cái kính có hình dáng ntn?

- Vậy chúng mình sẽ quyết định làm gì?

- Làm kính che ánh sáng chúng mình cần đảm bảo những tiêu chí gì nhỉ?

+ TC1: Che được ánh sáng

+ TC2: Kích cỡ phù hợp

+ TC3: Mềm, mịn, không làm đau mắt

- Cho trẻ nhắc lại các tiêu chí.

2. Bước 2: Tưởng tượng (HĐC ngày 09/10/ 2024)

- Các con có biết kính che ánh sáng có đặc điểm như thế nào không?

- Con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì để làm kính che ánh sáng được?

- Để chiếc kính đẹp hơn thì các con sẽ làm gì?

=> Cô khái quát lại và giới thiệu cho trẻ biết thêm một số đồ dùng, nguyên liệu để làm kính che ánh sáng: vải, dây chun, kéo...

3. Bước 3: Lập kế hoạch (HĐC ngày 09/10/ 2024).

- Cô cho trẻ về nhóm tự thảo luận và thống nhất chiếc kính dự kiến mà nhóm làm.

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm.

- Trẻ vẽ bản thiết kế trên ý tưởng của nhóm.

- Cho trẻ lựa chọn thống nhất nguyên liệu của chiếc kính che ánh sáng của nhóm và dự kiến thực hiện các bước làm ra chiếc kính. (Trẻ phân công nhiệm vụ cho từng bạn)

4. Bước 4: Chế tạo: HĐH ngày 10/ 10/ 2024

- Cô giới thiệu bài học hôm nay

- Cho trẻ xem video bước 1, 2, 3.

- Hỏi lại trẻ tiêu chí làm kính che ánh sáng.

=> Cô nhắc lại.

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu về 4 nhóm để thảo luận và phân chia công việc.
 - * Trẻ thực hiện làm kính che ánh sáng (Cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi cần).
- Trong quá trình trẻ làm nhắc nhớ trẻ có thử nghiệm, điều chỉnh cho phù hợp với tiêu chí.
- Các nhóm lên chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình: Tên sản phẩm, nguyên vật liệu, cách làm, trang trí, so sánh sản phẩm với bản thiết kế dựa trên tiêu chí.
- Dự kiến 1 số câu hỏi:
 - + Sản phẩm của nhóm con là gì?
 - + Các con đã làm nguyên vật liệu gì để tạo ra chiếc kính?
 - + Nhóm con đã làm như thế nào để tạo ra chiếc kính che ánh sáng?
 - + Các con đã trang trí chiếc kính như thế nào?
 - + Nhóm con đã làm đúng theo bản thiết kế chưa?
 - + Có bạn nào muốn đặt câu hỏi cho nhóm của bạn không?
 - Con có hài lòng về sản phẩm nhóm mình đã làm ra không?
 - + Con có muốn thay đổi không? Nếu được thay đổi con sẽ làm như thế nào?
 - Cô kết luận kính che ánh sáng đảm bảo các tiêu chí: Che được ánh sáng, kích cỡ phù hợp, mềm mại, không làm đau mắt.

5. *Bước 5: Cải tiến*

- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào chiều ngày 10/10/2024.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....
.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
.....

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....

Thứ 6 ngày 11 tháng 09 năm 2024

Tên hoạt động học: So sánh sự giống nhau và khác nhau giữa hình tròn và hình tam giác

Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức

I. Mục đích- Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm của hình tròn, hình tam giác. Phân biệt được hình tròn, hình tam giác qua đường bao quanh hình
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô giáo và các bạn.

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng chứa hình tròn, hình tam giác .
- Một số đồ dùng có dạng hình tròn, hình tam giác (quả bóng, đồng hồ, thước kẻ, mái nhà,...).

III. Cách tiến hành

Hoạt động 1: Ôn định tổ chức- Gây hứng thú

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi "Bóng tròn to"
- Các con vừa chơi trò chơi gì?
- Quả bóng có dạng hình gì?

Hoạt động 2: Ôn NB hình tròn, hình tam giác

- Cô cho trẻ đi siêu thị: Nhóm 1 mua đồ vật có dạng hình tròn, nhóm 2 mua đồ vật có dạng hình tam giác.
- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả.

Hoạt động 3: So sánh sự giống nhau và khác nhau giữa hình tròn và hình tam giác

- Cô cho trẻ lấy rổ đồ dùng rồi về tổ của mình ngồi.
- Hỏi trẻ trong rổ có gì?

- Cô có hình gì đây? (Hình tròn)
- Ai có nhận xét gì về hình tròn?
- Cô cho trẻ sờ vào đường bao của hình tròn.
- Đường bao của hình tròn như thế nào?
- Cho cả lớp chơi lăn hình. Sau đó trẻ nhận xét.
- Vì sao hình tròn lại lăn được?
- Cô khái quát: Hình tròn không có cạnh, không có góc, có đường bao cong và lăn được.

*Tương tự với hình tam giác

- Trẻ sờ vào đường bao quanh hình tam giác.
- Đường bao của hình tam giác như thế nào?
- Cả lớp chơi lăn hình. Trẻ nhận xét.
- Vì sao hình tam giác không lăn được?
- Cô khái quát: Hình tam giác có 3 cạnh, 3 góc, đường bao không cong và không lăn được

* So sánh: Điểm khác và giống nhau giữa hình tròn và hình tam giác?

- Hình tròn và hình tam giác giống nhau ở điểm nào?
- Hình tròn và hình tam giác khác nhau ở điểm nào?

- Cô khái quát lại:

+ Giống nhau: Đều là các hình học

+Khác nhau:

Hình tròn không có cạnh, không có góc, có đường bao cong và có thể lăn được

Hình tam giác có 3 cạnh, 3 góc, đường bao không cong và không lăn được.

Hoạt động 4: *Củng cố*

TC1: *Ai nhanh hơn

- Trẻ giơ hình theo yêu cầu của cô:
- + Lần 1: Cô nói tên hình, trẻ tìm hình và giơ lên
- + Lần 2: Cô nói đặc điểm của hình, trẻ tìm hình tương ứng và giơ lên

- Cô bao quát, kiểm tra kết quả, tuyên dương trẻ sau mỗi lần chơi

***TC2: Chung sức**

- Cô chia cả lớp thành 2 đội. Lần lượt từng bạn lên bật liên tục qua các vòng. Đội 1 nhặt hình tròn, đội 2 nhặt hình tam giác, mỗi lần chỉ được nhặt 1 hình. Sau khi có hiệu lệnh kết thúc đội nào nhặt được nhiều hình theo đúng yêu cầu đội đó sẽ chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 2 lần, lần 2 đổi yêu cầu: đội 1 nhặt hình tam giác, đội 2 nhặt hình tròn.

- Cô bao quát, kiểm tra kết quả, tuyên dương trẻ sau mỗi lần chơi

* KTTH: Cô nhận xét chung các kết quả của các đội chơi và kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....
.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....

Hiệu phó chuyên môn

Giáo viên